

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày 23-4-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ - TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thời và ông Nguyễn Thanh Tiếp

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quát, ông Huỳnh Thanh Tụ – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 13/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D- sinh ngày 24/12/1975 tại thành phố Hồ Chí Minh

Nơi cư trú: **Số D Đ, Ấp A, xã A, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.**

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Văn H** – sinh năm: 1923 (chết) và con bà **Nguyễn Thị M** – sinh năm: 1948; có vợ **Ngô Thị Thùy T** - sinh năm 1983 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: chưa bị xử lý hành chính và hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thị xã Đ**, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Thanh Y – sinh năm 1986

Nơi cư trú: **Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi**; có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt

Người làm chứng:

- Anh **Nguyễn Ngọc K**; đơn vị công tác: Trạm Cảnh sát giao thông thuộc **Phòng C1 Công an tỉnh Q**; có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt

- Anh **Trần Hùng V**; đơn vị công tác: Trạm Cảnh sát giao thông thuộc **Phòng C1 Công an tỉnh Q**; có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt

- Anh **Nguyễn Văn N**; đơn vị công tác: Trạm Cảnh sát giao thông thuộc **Phòng C1 Công an tỉnh Q**; có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt
- Anh **Hồ Đức C**; đơn vị công tác: Trạm Cảnh sát giao thông thuộc **Phòng C1 Công an tỉnh Q**; có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt
- Anh **Nguyễn Trần Chí H1**; đơn vị công tác: Trạm Cảnh sát giao thông thuộc **Phòng C1 Công an tỉnh Q**; có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6/2023, **Nguyễn Văn D**, sinh năm: 1975 ở **xã A, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh**, đặt mua trên mạng xã hội facebook 01 Giấy phép lái xe hạng E, FC giả với giá 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). **Nguyễn Văn D** mang theo Giấy phép lái xe giả này điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C-388.39, kéo theo somi romooc biển số 51R-137.99 chở tôm cấp đông xuất phát từ **thành phố G, tỉnh Bạc Liêu đến Cửa khẩu T, tỉnh Cao Bằng**, để xuất khẩu qua Trung Quốc vào khoảng tháng 12/2023, nhưng chưa bị cơ quan chức năng kiểm tra phát hiện để xử lý.

Khoảng 19 giờ ngày 13/01/2024, **Nguyễn Văn D** điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C-388.39 kéo theo somi romooc biển số 51R-137.99 chở tôm cấp đông xuất phát từ **thành phố G, tỉnh Bạc Liêu** để đi đến **Cửa khẩu T, tỉnh Cao Bằng** xuất khẩu hàng qua Trung Quốc. Đến khoảng 06 giờ 45 phút ngày 15/01/2024, khi **D** điều khiển xe đến khu vực trước **Trạm Cảnh sát giao thông Đ1 (Đ1)** thuộc **thôn M, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi** thì bị Tổ Công tác của Trạm CSGT Đức Phổ yêu cầu dừng xe vì vi phạm lỗi điều khiển chạy quá tốc độ quy định (56/50km/h). Đồng chí Lê Thanh Y (Cán bộ Trạm CSGT Đức Phổ) ra hiệu lệnh dừng xe, thì **D** dừng xe lại giữa đường cho rằng không vi phạm nên không chấp hành và điều khiển xe đi, lúc này đồng chí **Nguyễn Trần Chí H1** (Cán bộ Trạm CSGT Đức Phổ) đứng phía trước đầu xe ra hiệu lệnh dừng xe (tay cầm điện thoại giơ lên cao, ra hiệu xe đã vi phạm tốc độ), thì **D** điều khiển xe dừng lại giữa đường, đồng chí Y đến đứng bên hông cabin xe (ngay cửa lên xuống của tài xế) yêu cầu **Nguyễn Văn D** tấp xe vào lề, xuống xe, nhưng **D** không chấp hành mà cầm dao Thái Lan giơ lên thò đầu ra ngoài cửa xe đe dọa đồng chí Y, tiếp đó, **D** mở cửa xe cầm dao bước xuống xông vào đồng chí Y, đồng chí Y thấy vậy bỏ chạy một đoạn, rồi dùng gậy điều khiển giao thông vừa quơ qua lại, vừa đi lùi để phòng vệ, nên không bị thương tích.

D cầm dao lên xe, tiếp tục điều khiển xe đi về phía Bắc, tổ công tác đã vận động ông **Nguyễn Văn T1** dùng xe mô tô chặn trước đầu xe do **D** điều khiển, lúc này **D** cho xe ô tô dừng lại ở phần đường phía Đông. Tổ công tác của Trạm CSGT Đức Phổ

phát hiện Giấy phép lái xe của ông D xuất trình để kiểm tra là giả, do vậy đã chuyển vụ việc trên đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ.

* Kết luận giám định số: 73/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận:

Dữ liệu bên trong đĩa CD gửi giám định có chứa 01 đoạn video:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung video.
- Trích xuất được 13 hình ảnh đại diện từ video và đưa vào 01 bản ảnh.

* Kết luận giám định số: 74/KL-KTHS ngày 01/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận:

Dữ liệu lưu trữ bên trong đĩa DVD-R maxell MQ chứa 05 tập tin video, cụ thể:

- Sao chép toàn bộ 05 tập tin video và 27 hình ảnh sang 01 đĩa DVD.

Các hình ảnh ghi nhận nội dung hành vi chống người thi hành công vụ của Nguyễn Văn D.

* Kết luận giám định số: 115/KL-KTHS ngày 31/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận:

“GIẤY PHÉP LÁI XE” hạng E, FC, số 5790101008844, mang tên Nguyễn Văn D, sinh ngày 24/12/1975, nơi cư trú: 2783/10 Quốc lộ A, Khu phố G, phường T, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh ghi do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 15/06/2023 (ký hiệu A) gửi đến giám định là giấy giả.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT - VKS ngày 12/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã truy tố Nguyễn Văn D về tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đề nghị: Đối với tội “Chống người thi hành công vụ” đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Đối với tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử bị cáo từ 06 đến 09 tháng

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo **Nguyễn Văn D** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai nhận vào ngày 15/01/2024, khi đang điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C-388.39 kéo theo sơ mi romooc biển số 51R-137.99 đến **thôn M, xã P, thị xã Đ** thì được các đồng chí Cảnh sát giao thông thuộc Trạm CSGT Đức Phổ ra hiệu lệnh dừng xe kiểm tra, nhưng bị cáo đã cố ý không chấp hành mà còn có lời nói chửi bới, dùng dao đe dọa, tấn công người đang thi hành công vụ (đồng chí Lê Thanh Y), làm đồng chí Y không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Khi lực lượng chức năng kiểm tra, **Nguyễn Văn D** đã sử dụng giấy phép lái xe giả mà trước đó đã đặt mua trên mạng để xuất trình khi kiểm tra.

Hành vi của bị cáo **Nguyễn Văn D** có lời nói chửi bới, dùng dao đe dọa, tấn công người đang thi hành công vụ, làm cho người thi hành công vụ không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được phân công và sử dụng giấy phép lái xe giả. Nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét các bị cáo là công dân Việt Nam, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thừa hiểu được rằng hành vi chống người thi hành công vụ và việc sử dụng giấy tờ giả để đối phó khi cơ quan chức năng kiểm tra là vi phạm pháp luật. Nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội. Vì vậy cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân bị cáo tốt chưa có tiền án tiền sự, hiện bị cáo đang bị bệnh phải sử dụng thuốc thường xuyên hàng ngày. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao, loại dao Thái Lan, có tổng chiều dài 21,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, rộng 02cm đã qua sử dụng, được niêm

phong trong túi dán kín có chữ ký của Nguyễn Viết S, Nguyễn Văn V1, Nguyễn Văn D, Trần Mạnh Đ, ký hiệu NS2 2107674;

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (Một) năm tù.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D1 phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao, loại dao Thái Lan, có tổng chiều dài 21,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, rộng 02cm đã qua sử dụng, được niêm phong trong túi dán kín có chữ ký của Nguyễn Viết S, Nguyễn Văn V1, Nguyễn Văn D, Trần Mạnh Đ, ký hiệu NS2 2107674. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Đ và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Thanh Y1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TX.Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT Công an TX.Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS Công an TX.Đức Phổ;
- Chi cục THADS TX.Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

Đã ký

Nguyễn Minh Kha